

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập- Tự do- Hạnh Phúc**

Bản án số: 81/2024/HSST
Ngày 07 tháng 11 năm 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Triệu Hồng Hà

2. Ông Lê Thanh Nhất

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Dung- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên tòa: Bà Khổng Thị Phú Vân - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 11 năm 2024, tại hội trường nhà văn hóa UBND thị trấn Lập Thạch, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên tòa xét xử lưu động sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 76/2024/HSST ngày 18 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Hà Công L, sinh ngày 21/02/1992; tại Vĩnh Phúc; Nơi cư trú: thôn N, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Công B, sinh năm 1963 và bà Phạm Thị P, sinh năm 1964; vợ: Trương Thị Huyền T, sinh năm 2001 (đã ly hôn); con có 01 con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/7/2024, hiện đang tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lập Thạch, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Đức B, sinh ngày 08/10/1993; tại Vĩnh Phúc; Nơi cư trú: thôn N, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1971; vợ: Triệu Thị G, sinh năm 1993; con có 02 con lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh 2022; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/7/2024, hiện đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lập Thạch, có mặt tại phiên tòa.

-Người làm chứng: Anh Hà Đức T, sinh năm 1983; trú tại: thôn N, xã Li, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

-Người chứng kiến: Anh Nguyễn Kim V, sinh năm 1983; trú tại: thôn N, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12h00' ngày 19/7/2024, Nguyễn Đức B nhắn tin qua zalo cho Hà Công L ở cùng thôn hỏi mua 400.000đ tiền ma túy loại Heroine thì một lúc sau L nhắn lại cho B hỏi có lấy ma túy không thì B nhắn lại cho L giờ còn 200.000đ thì L nhắn lại “ok” và bảo B vào lấy. B đồng ý. Sau đó, B một mình đi bộ đến nhà L để mua ma túy, đến cổng B gọi điện thoại cho L, L đi ra và B đưa cho L 200.000đ, L cầm tiền rồi đưa cho B 01 gói ma túy bên ngoài bọc bằng giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất cục bột màu trắng B cầm đi tìm nơi sử dụng còn L đi vào trong nhà ngủ trưa. Khoảng 13h00' cùng ngày, khi B đi đến đoạn đường ngã ba gốc đa thuộc thôn N, xã L, huyện L thì bị lực lượng công an huyện Lập Thạch kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ tại lòng bàn tay trái của B 01 gói nhỏ bên ngoài gói bằng giấy màu trắng, bên trong chứa chất cục bột màu trắng, niêm phong ký hiệu A1, B khai nhận đây là gói ma túy B mua của L để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang; thu giữ của B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung đã cũ bị vỡ màn hình, sau đó Cơ quan Công an đã đưa B về trụ sở Công an xã Liên Hoà lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Căn cứ vào lời khai của Nguyễn Đức B, cùng ngày cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Hà Công L cơ quan điều tra đã thu giữ: Thu giữ tại nền nhà cạnh đầu giường trong phòng ngủ của Hà Công L 10 (Mười) gói nhỏ đều được gói bên ngoài bằng giấy bạc màu trắng, bên trong đều có chứa chất bột cục màu trắng, L khai là ma túy L để bán, niêm phong ký hiệu A2, thu giữ trong túi quần bên trái của L số tiền 400.000đ, trong đó có 200.000đ L bán ma túy cho B mà có, niêm phong ký hiệu A3 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, ngoài ra cơ quan điều tra không thu giữ gì khác.

Tại bản kết luận giám định số 2112 ngày 23/07/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

1. Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định có khối lượng 0,1764g (không thấy một bảy sáu bốn gam, không kể bao bì) là ma túy, loại Heroine (Heroin);

2. Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định có khối lượng 0,6961g (không thấy sáu chín sáu một gam, không kể bao bì) là ma túy, loại Heroine (Heroin).

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ được của B, B khai mua của Hà Công L người ở cùng thôn về để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an bắt quả tang thu giữ. Đối với, Hà Công L là người đã bán ma túy cho B ngày 19/7/2024 đã bị Cơ quan điều tra khởi tố đối với L về hành vi bán trái phép chất ma túy là

có căn cứ. Đối với nguồn gốc ma túy L bán cho B và số ma túy thu giữ tại nền nhà của L là L mua của 01 người đàn ông (L không biết, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) ở khu vực cầu Liễn sơn tối ngày 18/7/2024, do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ xử lý đối với người đàn ông bán ma túy cho L.

*** Vật chứng thu giữ:**

Mẫu A1 = 0,1764 gam heroine cơ quan giám định hoàn lại A1 = 0,0927 gam; A2= 0,6961 gam heroine cơ quan giám định hoàn lại A2 = 0,4876 gam cùng toàn bộ bao gói là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung đã cũ bị vỡ màn hình thu giữ của B và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung thu giữ của L, cả hai sử dụng trao đổi mua bán ma túy nên cần tịch thu bán phát mại sung vào ngân sách nhà nước, đối với thẻ sim tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 400.000đ thu giữ của Hà Công L trong đó có 200.000đ L bán ma túy cho B mà có nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Đối với số tiền còn lại là tiền của L làm ăn tích góp mà có không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho L nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Quá trình điều tra, bị cáo Hà Công L, Nguyễn Đức B thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số: 81/CT-VKS ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố bị cáo Hà Công Lâm về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Đức Bình về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội đối với các bị cáo Hà Công L, Nguyễn Đức B. Giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hà Công L.

Xử phạt: Bị cáo L từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Đức B.

Xử phạt: Bị cáo B từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy Mẫu hoàn lại sau giám định A1 = 0,0927 gam; A2= 0,4876 gam heroine cùng toàn bộ bao gói.

Tịch thu bán sung công quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen. Tịch thu tiêu hủy thẻ sim điện thoại.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 200.000đ.

Trả lại cho bị cáo Hà Công L 200.000đ nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Các bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy tố và thừa nhận hành vi phạm tội của mình, các bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo Lâm, bị cáo Bình đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Hà Công L, Nguyễn Đức B đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 12h00' ngày 19/07/2024, Nguyễn Đức B đến nhà Hà Công L tại thôn N, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc mua được của L 01 gói ma túy, loại heroine, có tổng khối lượng 0,1764 gam mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện Lập Thạch bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng. Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của L đã thu giữ được 10 gói ma túy, loại heroine, có tổng khối lượng 0,6961 gam mục đích để bán nhưng chưa kịp bán thì bị thu giữ.

Xét lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo, lời khai người làm chứng, người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập theo trình tự của Bộ luật tố tụng hình sự được thể hiện trong hồ sơ vụ án.

Hành vi nêu trên của Hà Công L đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định: “*1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*”

Hành vi nêu trên của Nguyễn Đức B đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định: “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...c) Heroine, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”

Do đó bản cáo trạng số: 81/CT-VKS, ngày 17/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Hà Công L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Đức B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy là chất độc dược hủy hoại sức khỏe con người và gây tác hại xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Các bị cáo là người trưởng thành, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi đó của các bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự công cộng. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân của các bị cáo cũng như các tình tiết xem xét tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Các bị cáo không phải áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về nhân thân các bị cáo trước khi phạm tội chưa có tiền án, tiền sự gì. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần xử phạt tù cách ly các bị cáo một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ...”. Tuy nhiên bị cáo L không có công việc ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ...”. Tuy nhiên bị cáo B không có công việc ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Đối với nguồn gốc ma túy L bán cho B và số ma túy thu giữ tại nền nhà của L là L mua của 01 người đàn ông (L không biết, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) ở khu vực cầu Liễn sơn tối ngày 18/7/2024, do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ xử lý đối với người đàn ông bán ma túy cho L.

[7] Về vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Mẫu A1 = 0,1764 gam heroine cơ quan giám định hoàn lại A1 = 0,0927 gam; A2= 0,6961 gam heroine cơ quan giám định hoàn lại A2 = 0,4876 gam cùng toàn bộ bao gói là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung đã cũ bị vỡ màn hình thu giữ của B và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung thu giữ của L, cả hai sử dụng trao đổi mua bán ma túy nên cần tịch thu bán phát mại sung vào ngân sách nhà nước. Đối với thẻ sim không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy

Đối với số tiền 400.000đ thu giữ của Hà Công L trong đó có 200.000đ L bán ma túy cho B mà có nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Đối với số tiền còn lại là tiền của L làm ăn tích góp mà có không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho L nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8] Về án phí: Các bị cáo Hà Công L, Nguyễn Đức B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Hà Công L phạm tội “ Mua bán trái pháp chất ma túy”. Bị cáo Nguyễn Đức B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hà Công L.

Xử phạt: Bị cáo Hà Công L 02 (hai) năm 05 (năm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 19/7/2024.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Đức B.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức B 01 (một) năm 05 (năm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 19/7/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy Mẫu hoàn lại sau giám định A1 = 0,0927 gam; A2= 0,4876 gam heroine cùng toàn bộ bao gói.

Tịch thu bán sung công quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen. Tịch thu tiêu hủy thẻ sim điện thoại.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 200.000đ.

Trả lại cho bị cáo Hà Công L 200.000đ nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch và Chi cục thi hành án huyện Lập Thạch).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý

và sử dụng án phí và lệ phí toà án. Bị cáo Hà Công L, Nguyễn Đức B mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để xét xử phúc thẩm.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà

(đã ký tên và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án huyện Lập Thạch;
- Công an huyện Lập Thạch;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Lập Thạch;
- Ủy ban nhân dân xã Liên Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

TrầnThị Huệ